

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1079/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 24 tháng 8 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 9096.....

Ngày: 26.8.2016..

Chuyên: KHCA..

ĐẾN

Lưu hồ sơ số:

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 221/2012/TTLT-BTC-BCT ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính – Bộ Công Thương Về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ quyết định số 4135/QĐ-BCT ngày 21/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Về việc phê duyệt các đề án thực hiện chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 975/TTr-SCT ngày 18/8/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát và tổ chức triển khai thực hiện đúng các nội dung, kế hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *lul*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- L/đ UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT^(NQT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHỤ CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

KẾ HOẠCH

Hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2016
của UBND tỉnh Điện Biên)*

I. MỤC TIÊU SẢN XUẤT SẠCH HƠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

1. Mục tiêu tổng quát

Sản xuất sạch hơn được áp dụng rộng rãi tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm; bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường, sức khỏe con người và đảm bảo phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2020, việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp của tỉnh Điện Biên đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

- 90% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- 50% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn và các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn tiết kiệm được từ 8% đến 13% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm.

- Sở Công Thương có cán bộ chuyên trách đủ năng lực hướng dẫn áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp cho các cấp, ngành, địa phương, cơ sở sản xuất công nghiệp và cộng đồng dân cư

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: đăng tin, mở các chuyên mục, diễn đàn về sản xuất sạch hơn trên Đài phát thanh – Truyền hình tỉnh và báo in, báo điện tử; xây dựng chương trình, phim tư liệu, phóng sự, tọa đàm về sản xuất sạch hơn; phổ biến đến các doanh nghiệp và đơn vị liên quan.

- In ấn và phổ biến các tài liệu, tờ rơi, tranh cổ động các điển hình áp dụng sản xuất sạch hơn; các sách hướng dẫn về kỹ thuật sản xuất sạch hơn

- Tổ chức hội thảo, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sản xuất sạch hơn, giới thiệu các mô hình trình diễn, kết hợp nhân rộng các mô hình áp

dụng công nghệ sạch, công nghệ tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn trong công nghiệp cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, để nâng cao khả năng chuyên môn, năng lực tư vấn, quản lý và triển khai sản xuất sạch hơn; tổ chức đào tạo nâng cao năng lực về sản xuất sạch hơn cho cán bộ quản lý nhà nước và các cán bộ quản lý tại các cơ sở sản xuất công nghiệp;

2. Hỗ trợ kỹ thuật, đánh giá tiềm năng áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp

- Khảo sát, đánh giá tiềm năng áp dụng sản xuất sạch hơn của các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tư vấn và hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp: Xác định cơ hội sản xuất sạch hơn; lựa chọn công nghệ, giải pháp quản lý, bảo vệ môi trường; đánh giá chi tiết tính khả thi giải pháp sản xuất sạch hơn.

Hỗ trợ thực hiện đánh giá khả năng áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp; Mức chi phí tối đa không quá 50% chi phí tư vấn nhưng không quá 50 triệu đồng/cơ sở;

- Xây dựng và phổ biến các hướng dẫn kỹ thuật về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp như: Sổ tay, đĩa ghi hình hướng dẫn về sản xuất sạch hơn theo chuyên đề;

3. Hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp

- Hỗ trợ chuyển giao công nghệ mới, thân thiện với môi trường tại các cơ sở công nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50% tổng chi phí đầu tư của cơ sở sản xuất công nghiệp nhưng không quá 150 triệu đồng/cơ sở;

- Hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp xây dựng mô hình trình diễn về sản xuất sạch hơn.

- Nhân rộng mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở công nghiệp thuộc ngành công nghiệp trọng điểm của tỉnh; Mức hỗ trợ tối đa không quá 50% tổng chi phí đầu tư của cơ sở sản xuất công nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/cơ sở.

4. Xây dựng các giải pháp tổ chức quản lý

- Xây dựng hệ thống báo cáo đánh giá sản xuất sạch hơn: mẫu báo cáo đánh giá sản xuất sạch hơn cho doanh nghiệp, bộ cơ sở dữ liệu báo cáo;

- Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết về tình hình áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Các nhiệm vụ chủ yếu thực hiện Kế hoạch, như phụ lục 1 kèm theo.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về truyền thông nâng cao nhận thức

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật nhằm nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp với các cấp, các ngành và các cơ sở công nghiệp;

- Phổ biến các cơ sở dữ liệu, trang thông tin điện tử về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp;
- Phổ biến, nhân rộng các mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

2. Giải pháp về tổ chức quản lý và cơ chế chính sách

- Rà soát lại cơ chế, chính sách đã ban hành để bổ sung điều chỉnh hoàn thiện cho phù hợp yêu cầu hiện nay, thúc đẩy sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- Thực hiện lồng ghép nội dung sản xuất sạch hơn vào các quy hoạch phát triển ngành công nghiệp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chương trình, kế hoạch bảo vệ môi trường của tỉnh.

- Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tăng cường hướng dẫn, kiểm tra giám sát; tạo mọi điều kiện để các cơ sở có điều kiện áp dụng sản xuất sạch hơn.

- Nâng cao năng lực cán bộ và tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho tổ tư vấn áp dụng sản xuất sạch hơn để có đủ điều kiện hướng dẫn cho các doanh nghiệp.

- Cùng cố và tăng cường mối quan hệ giữa tổ tư vấn áp dụng sản xuất sạch hơn với các phòng chuyên môn cấp huyện.

3. Giải pháp về huy động các nguồn tài chính

- Chủ động huy động, tranh thủ xin hỗ trợ nguồn kinh phí của Trung ương hàng năm, nguồn tài trợ của các chương trình do các tổ chức Quốc tế nhằm huy động các nguồn lực và nguồn vốn tài trợ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Cân đối, bố trí ngân sách địa phương hàng năm theo quy định.

- Vận động các cơ sở doanh nghiệp, tổ chức tích cực đóng góp kinh phí thực hiện chiến lược.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Tổ chức các lớp tập huấn, đi thăm quan, hội thảo, học hỏi kinh nghiệm sản xuất sạch hơn.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

- Cử cán bộ tư vấn về sản xuất sạch hơn tham gia các lớp tập huấn đào tạo do Bộ, ngành tổ chức.

5. Giải pháp về khoa học công nghệ

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ vào sản xuất. Ưu tiên, hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới, áp dụng công nghệ tiên tiến, xử lý chất thải, xử lý ô nhiễm môi trường đẩy mạnh thực hiện chương trình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- Tăng cường hướng dẫn các cơ sở thực hiện các quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn vệ sinh môi trường. Đối với các cơ sở mới thành lập phải thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động môi trường và xử lý chất thải, đối với các cơ

sở đang hoạt động phải tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các doanh nghiệp sai phạm, đồng thời yêu cầu các cơ sở có phương án, tiến độ xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, tiếp nhận chuyển giao, ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về công nghệ sạch, công nghệ thân thiện với môi trường, công nghệ tiết kiệm năng lượng để cơ sở sản xuất lựa chọn và áp dụng.

- Lòng ghép các nội dung của Kế hoạch này với các dự án về tiết kiệm và sử dụng năng lượng có hiệu quả; chống biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nhu cầu kinh phí

- Tổng kinh phí dự kiến triển khai thực hiện là 2.920 triệu đồng.

Trong đó:

+ Kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương: 2.044 triệu đồng;

+ Kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh: 876 triệu đồng;

2. Nguồn kinh phí

- Ngân sách Nhà nước

+ Ngân sách Trung ương: Theo dự toán kinh phí thực hiện chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp 5 năm và hàng năm của Bộ Công Thương và các Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ tỉnh.

+ Ngân sách địa phương: Trên cơ sở dự toán hàng năm được UBND tỉnh giao từ các nguồn kinh phí sự nghiệp của địa phương (kinh phí sự nghiệp môi trường, kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ, kinh phí khuyến công).

- Huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác. Huy động từ các nguồn kinh phí viện trợ, tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, nguồn vốn đầu tư của các cơ sở sản xuất công nghiệp thực hiện áp dụng sản xuất sạch hơn và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Dự trù kinh phí thực hiện Kế hoạch, như phụ lục 2 kèm theo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng năm xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí để triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016 - 2020 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thành lập tổ tư vấn áp dụng sản xuất sạch hơn; đầu mối xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách và các hoạt động có liên quan về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; trực tiếp tư vấn hỗ trợ các doanh nghiệp và làm cầu nối

giữa các cơ quan chức năng, các tổ chức tư vấn với các cơ sở sản xuất công nghiệp; tham gia vào mạng lưới sản xuất sạch hơn do Bộ Công Thương tổ chức. Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí được giao và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, thanh quyết toán theo quy định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân, đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì hướng dẫn các cơ sở sản xuất công nghiệp đăng ký danh mục đề tài, dự án theo hướng sản xuất sạch hơn sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc nghiên cứu khoa học, chuyển giao, ứng dụng công nghệ sản xuất sạch hơn;

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì lồng ghép chương trình áp dụng sản xuất sạch hơn vào công tác tuyên truyền, phổ biến về pháp luật bảo vệ môi trường nhằm nâng cao nhận thức cho cơ sở sản xuất công nghiệp trong việc giảm phát thải góp phần bảo vệ môi trường.

- Thông qua công tác thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường khuyến khích các chủ đầu tư sử dụng công nghệ mới, công nghệ thân thiện hơn với môi trường trong quá trình đầu tư mới các dự án sản xuất công nghiệp trong tỉnh.

- Cân đối, bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường và các nguồn tài trợ khác (nếu có) khi được cấp có thẩm quyền giao để hỗ trợ triển khai thực hiện các hoạt động sản xuất sạch hơn có liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

4. Sở Tài chính

- Căn cứ tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách địa phương, hàng năm tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học và công nghệ, kinh phí khuyến công địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Hướng dẫn, quản lý, kiểm tra sử dụng kinh phí và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chương trình.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp chặt chẽ trong việc thẩm định các quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh theo nguyên tắc phát triển bền vững, đảm bảo về hiệu quả kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, Công Thông tin điện tử tỉnh tăng cường tuyên truyền chủ trương của Nhà nước về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; giới thiệu các giải pháp kỹ thuật, quản lý đem lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất sạch hơn; nêu gương các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong vận động, thực hiện sản xuất sạch hơn.

7. Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh

- Tăng cường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của nhà nước về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, xây dựng phóng sự, chương trình giới thiệu về các hoạt động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, các giải pháp kỹ thuật mang lại hiệu quả.

- Hàng tháng dành thời lượng thích hợp để phát những Logo tuyên truyền, các giải pháp sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này, bố trí cán bộ có năng lực phụ trách triển khai sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn quản lý, định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp.

9. Các cơ sở sản xuất công nghiệp

- Tổ chức nghiên cứu, tìm hiểu, đề ra các giải pháp và xây dựng kế hoạch đề từng bước áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn vào sản xuất tại đơn vị mình;

- Đẩy mạnh triển khai áp dụng sản xuất sạch hơn vào hoạt động sản xuất tại các cơ sở sản xuất công nghiệp;

- Đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp đã áp dụng sản xuất sạch hơn, định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá hiệu quả việc áp dụng sản xuất sạch hơn tại đơn vị về Sở Công Thương;

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Sở Công Thương (cơ quan chủ trì) để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

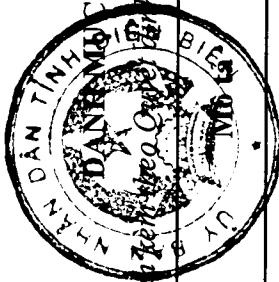
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 179 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Điện Biên)



TT	Nội dung thực hiện	Kết quả dự kiến đạt được	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
Nội dung 1: Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp					
1	Tổ chức lớp tập huấn tư vấn, hướng dẫn áp dụng SXSH cho các cán bộ thuộc mạng lưới áp dụng SXSH trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Tập huấn về SXSH cho các cán bộ của Sở Công Thương, Trung tâm khuyến công và các phòng Kinh tế các huyện, thành phố.	Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN. Đơn vị phối hợp: Phòng kinh tế, thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố.	năm 2017- năm 2020	200 (50 tr/năm x 4 năm)
2	Tổ chức các khóa tập huấn về áp dụng SXSH cho các cơ sở công nghiệp.	Tập huấn cho lãnh đạo cán bộ kỹ thuật của các cơ sở sản xuất công nghiệp.	Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN. Đơn vị phối hợp: Các cơ sở sản xuất công nghiệp.	năm 2017- năm 2020	320 (80 tr/năm x 4 năm)
3	Xây dựng tư liệu về SXSH trên địa bàn tỉnh.	Xây dựng các phóng sự giới thiệu các mô hình áp dụng SXSH trên địa bàn tỉnh.	Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN. Đơn vị phối hợp: Đài phát thanh & truyền hình tỉnh. Các cơ sở sản xuất công nghiệp.	năm 2017- năm 2020	90 (30 tr/1 phóng sự/năm x 3 năm)
Nội dung 2: Hỗ trợ kỹ thuật, đánh giá tiềm năng áp dụng SXSH tại các cơ sở sản xuất công nghiệp					
1	Thực hiện đánh giá khả năng ứng dụng SXSH tại doanh nghiệp.	Khảo sát, lựa chọn và hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện đánh giá khả năng áp dụng SXSH	Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN Đơn vị phối hợp: Các chuyên gia, đơn vị TV và các cơ sở SXCN.	năm 2017- năm 2020	480 (120tr/năm x 4 năm)

TT	Nội dung thực hiện	Mô tả	Kết quả dự kiến đạt được	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
2	Xây dựng tài liệu hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật về SXSH.	Xây dựng tài liệu hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật về SXSH cho các ngành sản xuất xi măng, chè, chế biến gỗ, khoáng sản...	Tài liệu, số tay, đĩa ghi hình hướng dẫn áp dụng SXSH phát hành cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.	Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN Đơn vị phối hợp: Các chuyên gia, đơn vị tư vấn và các cơ sở sản xuất công nghiệp.	năm 2018- năm 2020	120 (40tr/năm x 3 năm)
Nội dung 3: Hỗ trợ áp dụng SXSH tại các cơ sở sản xuất công nghiệp:						
1	Hỗ trợ chuyển giao công nghệ mới, thân thiện với môi trường tại các cơ sở công nghiệp.	Hỗ trợ kinh phí chuyển giao công nghệ thân thiện với môi trường (tại 03 cơ sở sản xuất công nghiệp).	Tăng cường đổi mới công nghệ tại các doanh nghiệp góp phần nâng cao tỷ lệ áp dụng SXSH tại các cơ sở công nghiệp.	Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN, Sở Khoa học và Công nghệ Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở sản xuất công nghiệp.	năm 2018- năm 2020	450 (01CS/năm x 3 năm x 150tr/CS)
2	Hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp xây dựng mô hình trình diễn về áp dụng SXSH.	Hỗ trợ tư vấn hướng dẫn kỹ thuật cho 03 cơ sở làm mô hình trình diễn thí điểm.	Giúp cho các doanh nghiệp thấy được lợi ích kinh tế và lợi ích môi trường khi thực hiện SXSH Làm cơ sở để nhân rộng mô hình áp dụng SXSH.	Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN, Sở Khoa học và Công nghệ Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở sản xuất công nghiệp.	năm 2018- năm 2020	900 (01CS/năm x 3 năm x 300tr/CS)
3	Nhân rộng mô hình áp dụng SXSH tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.	Hỗ trợ xây dựng các mô hình áp dụng SXSH đã được đầu tư có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	Nhân rộng và đẩy mạnh áp dụng SXSH cho 03 cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN Đơn vị phối hợp: Các cơ sở sản xuất công nghiệp.	năm 2018- năm 2020	300 (01CS/năm x 3 năm x 100tr/CS)
Nội dung 4: Xây dựng các giải pháp để tổ chức quản lý						

TT	Nội dung thực hiện	Mô tả	Kết quả dự kiến đạt được	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
1	Hội nghị sơ kết, tổng kết.	Tổng kết đánh giá hoạt động SXSH giai đoạn 2016-2018, giai đoạn 2018-2020 và đề ra kế hoạch giai đoạn tiếp theo. Đồng thời qua đó phát động tuyên truyền các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng SXSH.	Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch hoạt động cho các năm sau.	<p>Chủ trì: Sở Công Thương- Trung tâm KC&TVPTCN</p> <p>Đơn vị phối hợp: Các Sở ban ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.</p>	Quý IV năm 2018 và năm 2020	60

DỰ TRÙ KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Nội dung	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)				
		Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng
1	Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về SXSH hơn trong công nghiệp.	130	160	160	160	610
2	Hỗ trợ kỹ thuật, đánh giá tiềm năng áp dụng SXSH tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.	120	160	160	160	600
3	Hỗ trợ áp dụng SXSH tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.		550	550	550	1.650
4	Xây dựng các giải pháp để tổ chức quản lý.		30		30	60
	Tổng cộng	250	900	870	900	2.920